

HƯỚNG DẪN

kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức đảng, đảng viên và tập thể lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2021

Thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị khoá XII về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Quy định số 08-QĐi/TU ngày 27/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng đối với tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Nghị định số: 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch số 32-KH/TU ngày 05/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2021. Sau khi trao đổi, thống nhất với Sở Nội vụ, Ban Tổ chức Tỉnh uỷ hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức đảng, đảng viên và tập thể lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2021 như sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

I- ĐỐI TƯỢNG

Cán bộ, công chức, viên chức và những người hưởng lương từ ngân sách nhà nước, nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp công lập ở các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (*trừ những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm*).

II- TIÊU CHÍ CHUNG VỀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Thực hiện theo các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 3, Nghị định số: 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

III- TIÊU CHÍ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý

1.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý đạt được tất cả các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức **“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”**:

a) Thực hiện tốt các quy định Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 (5.1), Mục II, Phần I của Hướng dẫn này.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả cao.

c) Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất **50%** chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

d) **100%** cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất **70%** hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

1.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý đạt được tất cả các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”**:

a) Bảo đảm các tiêu chí quy định Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 (5.1), Mục II, Phần I của Hướng dẫn này.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

c) Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất **80%** hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng.

d) **100%** cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

1.3. Hoàn thành nhiệm vụ

Cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý đạt được tất cả các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức **“Hoàn thành nhiệm vụ”**:

a) Bảo đảm các tiêu chí quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 (5.1), Mục II, Phần I của Hướng dẫn này.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành, trong đó có không quá **20%** tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp.

c) Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành trên **70%** các chỉ tiêu, nhiệm vụ.

d) Có ít nhất **70%** cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

1.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý có một trong các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức “**Không hoàn thành nhiệm vụ**”:

a) Có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa theo đánh giá của cấp có thẩm quyền.

b) Có trên **50%** các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

c) Cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành dưới **50%** các chỉ tiêu, nhiệm vụ.

d) Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp liên quan đến tham ô, tham nhũng, lãng phí và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

đ) Có hành vi vi phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.

2. Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý

2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Viên chức quản lý đạt được tất cả các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức “**Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**”:

a) Thực hiện tốt các quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 (5.1), Mục II, Phần I của Hướng dẫn này.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả cao.

c) Đơn vị hoặc lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất **50%** chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành **vượt mức**.

d) **100%** đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất **70%** hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Viên chức quản lý đạt được tất cả các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”**:

- a) Bảo đảm các tiêu chí quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 (5.1), Mục II, Phần I của Hướng dẫn này.
- b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.
- c) Đơn vị hoặc lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất **80%** hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng.
- d) **100%** đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất **70%** hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2.3. Hoàn thành nhiệm vụ

Viên chức quản lý đạt được các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức **“Hoàn thành nhiệm vụ”**:

- a) Bảo đảm các tiêu chí quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 (5.1), Mục II, Phần I của Hướng dẫn này.
- b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành, trong đó có không quá **20%** tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp.
- c) Đơn vị hoặc lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành trên **70%** các chỉ tiêu, nhiệm vụ.
- d) Có ít nhất **70%** đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

2.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Viên chức quản lý có một trong các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức **“Không hoàn thành nhiệm vụ”**:

- a) Có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa theo đánh giá của cấp có thẩm quyền.
- b) Có trên **50%** các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

c) Đơn vị hoặc lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành dưới **50%** các chỉ tiêu, nhiệm vụ.

d) Đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp liên quan đến tham ô, tham nhũng, lãng phí và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

đ) Có hành vi vi phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.

3. Đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Công chức, viên chức đạt được tất cả các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức “**Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**”:

a) Thực hiện tốt các quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 (5.2), Mục II, Phần I của Hướng dẫn này.

b) Hoàn thành **100%** nhiệm vụ theo quy định của pháp luật (*đối với viên chức hoàn thành 100% nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết*), theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả cao, trong đó ít nhất **50%** nhiệm vụ hoàn thành **vượt mức**.

3.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Công chức, viên chức đạt được tất cả các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức “**Hoàn thành tốt nhiệm vụ**”:

a) Bảo đảm các tiêu chí quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 (5.2), Mục II, Phần I của Hướng dẫn này.

b) Hoàn thành **100%** nhiệm vụ theo quy định của pháp luật (*đối với viên chức hoàn thành 100% nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết*), theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

3.3. Hoàn thành nhiệm vụ

Công chức, viên chức được tất cả các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức “**Hoàn thành nhiệm vụ**”:

a) Bảo đảm các tiêu chí quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 (5.2), Mục II, Phần I của Hướng dẫn này.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật (*đối với viên chức các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết*), theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành, trong đó có không quá **20%** tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp.

3.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Công chức, viên chức có một trong các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức “**Không hoàn thành nhiệm vụ**”:

a) Có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa theo đánh giá của cấp có thẩm quyền.

b) Có trên **50%** các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật (*đối với viên chức có trên 50% các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết*), theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

c) Có hành vi vi phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.

4. Tiêu chí đánh giá, xếp loại người lao động

Vận dụng các tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức và căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng lao động đã ký kết, cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng người lao động theo đúng quy định.

IV- TRÁCH NHIỆM, THẨM QUYỀN, THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Các đối tượng thuộc diện cấp có thẩm quyền quản lý

Cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.

2. Các đối tượng không thuộc diện cấp có thẩm quyền quản lý

2.1. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị do người đứng đầu cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp thực hiện.

2.2. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng cấp phó của người đứng đầu và công chức thuộc quyền quản lý do người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức thực hiện.

2.3. Thẩm quyền và trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều 43 Luật Viên chức.

2.4. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng người lao động thuộc quyền quản lý do người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng người lao động thực hiện.

3. Thời gian

3.1. Thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức được tiến hành và hoàn thành trước ngày 15/12/2021, trước khi thực hiện việc đánh giá,

xếp loại chất lượng đảng viên và tổng kết công tác bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3.2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo và một số lĩnh vực khác có thời điểm kết thúc năm công tác trước tháng 12 hàng năm thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức.

Căn cứ Khoản 3.1, Khoản 3.2 nêu trên và đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị, tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị thống nhất với cấp uỷ cùng cấp về việc kết hợp tổ chức cuộc họp đánh giá, xếp loại trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình, bảo đảm nghiêm túc, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí.

V- CÁCH THỨC THỰC HIỆN

Thực hiện theo **Phụ lục 01**.

VI- MỘT SỐ ĐIỂM LƯU Ý TRONG ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

1. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng phải căn cứ vào chức trách, nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện nhiệm vụ, thể hiện thông qua công việc, sản phẩm cụ thể; đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

2. Cán bộ, công chức, viên chức có thời gian công tác trong năm chưa đủ 06 tháng thì không thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng **nhưng vẫn phải kiểm điểm thời gian công tác trong năm**, trừ trường hợp nghỉ chế độ thai sản.

Đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyển công tác thì cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan, tổ chức, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải kết hợp với ý kiến nhận xét của cơ quan, tổ chức, đơn vị cũ, trừ trường hợp không còn cơ quan, tổ chức, đơn vị cũ.

3. Cán bộ, công chức, viên chức nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ **03 tháng đến dưới 06 tháng** thì vẫn thực hiện đánh giá nhưng không xếp loại chất lượng ở mức **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”** trở lên.

Cán bộ, công chức, viên chức nghỉ chế độ thai sản theo quy định của pháp luật thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của **thời gian làm việc thực tế** của năm đó.

4. Tại thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng, trường hợp vắng mặt có lý do chính đáng hoặc nghỉ ốm, nghỉ chế độ thai sản theo quy định của pháp luật, công chức, viên chức có trách nhiệm làm báo cáo tự đánh giá, nhận mức xếp loại kết quả công tác theo chức trách, nhiệm vụ được giao, gửi cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác để thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

5. Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ **lãnh đạo, quản lý** được xếp loại “**Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**” không vượt quá **20%** số được xếp loại “**Hoàn thành tốt nhiệm vụ**” theo chức danh (*chức vụ*) tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực¹.

Ví dụ:

Các chức danh do ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện quản lý được chia thành các nhóm:

- Ủy viên ban thường vụ huyện uỷ (*trừ bí thư, phó bí thư, chủ tịch uỷ ban nhân dân, chủ tịch hội đồng nhân dân huyện*). **Ví dụ:** Ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện có 13 đồng chí (*trừ 03 đồng chí là bí thư, phó bí thư, chủ tịch uỷ ban nhân dân, chủ tịch hội đồng nhân dân huyện thuộc thẩm quyền xếp loại của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ*), 10 đồng chí còn lại thuộc thẩm quyền xếp loại của ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện thì số lượng uỷ viên ban thường vụ được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ **không vượt quá 20%** của tổng số đồng chí được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ của **10 đồng chí** uỷ viên ban thường vụ.

- Ủy viên ban chấp hành (*trừ uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện*).

- Trưởng phòng và tương đương không là cấp uỷ viên (*có thể chia theo nhóm Khối Đảng, Đoàn thể và Khối Nhà nước*).

- Phó trưởng phòng và tương đương không là cấp uỷ viên (*có thể chia theo nhóm Khối Đảng, Đoàn thể và Khối Nhà nước*).

- Người đứng đầu xã, phường, thị trấn không là cấp uỷ viên.

- Cấp phó người đứng đầu xã, phường, thị trấn không là cấp uỷ viên.

6. Đối với Doanh nghiệp Nhà nước

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đồng Tháp và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thực hiện theo Nghị định số: 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

7. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với cấp uỷ, công đoàn cùng cấp thống nhất việc liên thông sử dụng kết quả đánh giá công chức, viên chức trong việc đánh giá đảng viên và đoàn viên công đoàn. Việc sử dụng kết quả đánh giá thực hiện trên nguyên tắc bảo đảm nghiêm túc, phù hợp với đặc thù của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

¹ Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương.

8. Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng (*trong và ngoài nước*) thì vẫn thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng. Cơ quan, đơn vị căn cứ vào kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và kết quả học tập (*nếu cần tham khảo ý kiến nơi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức*) để đánh giá, xếp loại chất lượng tương xứng.

9. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và đã bị đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ trong năm xảy ra hành vi vi phạm đó, nhưng năm sau liền kề mới có quyết định xử lý kỷ luật thì không tính là căn cứ để đánh giá, xếp loại chất lượng tại năm sau liền kề. Cán bộ, công chức, viên chức, bị tạm giam, tạm giữ thì chưa đánh giá, xếp loại chất lượng.

10. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phải đảm bảo tiêu chí **có sáng kiến, giải pháp** được áp dụng trong thực tế đạt hiệu quả².

Phần II

KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH TẬP THỂ, CÁ NHÂN

I- ĐỐI TƯỢNG KIỂM ĐIỂM

1. Tập thể

1.1. Cấp Tỉnh

+ Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; các ban cán sự đảng, đảng đoàn; tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ.

+ Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh.

1.2. Cấp huyện

+ Ban Thường vụ cấp uỷ; tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp uỷ cấp huyện.

+ Thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện (chủ tịch và các phó chủ tịch).

+ Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện; Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.

1.3. Cấp cơ sở

- Ban Chấp hành đảng bộ, chi bộ.

² Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị khoá XII quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.
- Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, thị trấn.
- Ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội.

1.4. Cấp ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở

Đảng ủy bộ phận, Chi ủy Chi bộ trực thuộc.

1.5. Tập thể lãnh đạo, quản lý khác (cấp huyện, cấp xã) do Ban Thường vụ cấp ủy huyện, thành phố quy định.

* **Lưu ý:** Chỉ tiến hành kiểm điểm đối với những tập thể có từ 03 thành viên trở lên.

2. Cá nhân

2.1. Đảng viên trong toàn Đảng bộ Tỉnh (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải kiểm điểm.

2.2. Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

II- NƠI KIỂM ĐIỂM

1. Đối với tập thể

Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiểm điểm đảng đoàn, ban cán sự đảng; với ủy ban kiểm tra cấp ủy; với ban thường vụ đảng ủy của cơ quan, đơn vị (*nếu các thành viên lãnh đạo đều trong ban thường vụ*).

2. Đối với cá nhân

2.1. Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

2.2. Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt còn thực hiện kiểm điểm như sau:

a) Các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp Tỉnh, cấp huyện và tương đương kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh, cấp huyện và tương đương kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi làm việc. Riêng đối với đồng chí Bí thư Đảng ủy Quân sự (Tỉnh, huyện) kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ cấp ủy (Tỉnh, huyện).

b) Các đồng chí cấp ủy viên cơ sở kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

2.3. Đảng viên giữ từ 03 chức vụ lãnh đạo, quản lý trở lên, ngoài kiểm điểm ở các nơi nêu trên, có thể kiểm điểm ở nơi khác (*nếu cần*) do cấp có thẩm quyền quyết định.

2.4. Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nơi thực hiện chế độ thủ trưởng thì kiểm điểm trước hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

2.5. Cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên thì kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên.

2.6. Các đồng chí là Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm điểm trước đảng ủy cấp xã.

2.7. Các đồng chí là thành viên tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng phải kiểm điểm nhưng số thành viên có dưới 03 đồng chí thì kiểm điểm trước cán bộ chủ chốt hoặc cán bộ, công chức cơ quan.

III- NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM

1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

1.1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên.

1.2. Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

1.3. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

1.4. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

1.5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

1.6. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

1.7. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

2.1. Kiểm điểm đảng viên

a) Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc

- *Tư tưởng chính trị*: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- *Phẩm chất đạo đức, lối sống*: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- *Ý thức tổ chức kỷ luật*: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

- *Tác phong, lề lối làm việc*: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- *Liên hệ với 27 biểu hiện* về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ theo Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Hội nghị Trung ương 4 khóa XII.

b) Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ

- Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (*đảng, chính quyền, đoàn thể*) theo quy định.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

c) Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên và việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

d) Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

đ) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).

Đối với đảng viên là công chức, viên chức: Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân.

2.2. Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung được nêu tại Khoản 2.1 trên đây, còn phải kiểm điểm sâu các nội dung sau:

a) Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; quan hệ, phối hợp với cấp uỷ và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

b) Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương và cấp uỷ các cấp.

IV- CÁCH THỨC THỰC HIỆN

Thực hiện theo **Phụ lục 02**.

V- THỜI ĐIỂM VÀ THỜI GIAN KIỂM ĐIỂM

1. Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý được tiến hành vào cuối năm.

2. Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân

2.1. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ kiểm điểm tối thiểu trong **02** ngày; Ban Thường vụ huyện uỷ, thành uỷ kiểm điểm tối thiểu **1,5** ngày.

2.2. Các ban thường vụ đảng uỷ Công an, Quân sự, Bộ đội Biên phòng, Khối các cơ quan Tỉnh; tập thể lãnh đạo ở các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ, đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh; Thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể Lãnh đạo Uỷ ban nhân dân, Ban Thường trực Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ban thường vụ của các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện; đảng uỷ cơ sở tối thiểu là **01** ngày.

2.3. Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp uỷ cấp huyện; đảng uỷ bộ phận, chi uỷ, chi bộ, Ban thường trực Uỷ ban Mặt trận

Tổ quốc Việt Nam, ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở tổ chức kiểm điểm tối thiểu là **01 buổi**.

3. Thời gian báo cáo về cấp uỷ cấp trên.

- *Cấp cơ sở*: Tổ chức kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng và báo cáo về cấp uỷ cấp trên **trước ngày 30/11/2021**.

- *Cấp huyện (trương đương)*: Tổ chức kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng và báo cáo về cấp uỷ cấp trên **trước ngày 31/12/2021**.

- *Cấp Tỉnh*:

+ Xem xét, quyết định xếp loại tổ chức đảng và tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý trực thuộc **trước ngày 15/02/2022**.

+ Kiểm điểm tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Tỉnh uỷ **trước ngày 28/02/2022**.

Phần III

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN VÀ TẬP THỂ LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ

I- ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG

1. Đối tượng

a) Đảng bộ trực thuộc Tỉnh uỷ (*sau đây gọi chung là cấp huyện*).

b) Đảng bộ cơ sở và chi bộ cơ sở.

c) Đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc.

2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- *Công tác chính trị tư tưởng*: Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp uỷ cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ*: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên

tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp uỷ gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp uỷ, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp uỷ viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; việc thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khoá XII về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- *Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:* Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng:* Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp uỷ và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (*được lượng hóa cụ thể*)

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.

3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) *Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*

- Là đảng bộ (*chi bộ*) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới, sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “**Xuất sắc**”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “**Tốt**” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có **100%** số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “**Hoàn thành nhiệm vụ**” trở lên, trong đó có từ **80%** được xếp loại

chất lượng **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”** trở lên. Đối với chi bộ phải có **100%** đảng viên được xếp loại chất lượng **“Hoàn thành nhiệm vụ”** trở lên, trong đó có từ **80%** được xếp loại chất lượng **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”** trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”** trở lên.

* Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại **“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”** không vượt quá **20%** số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”** của từng đảng bộ.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ **“Tốt”** trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ **“Trung bình”** trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có **100%** số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng **“Hoàn thành nhiệm vụ”** trở lên, trong đó có từ **50%** được xếp loại chất lượng **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”** trở lên. Đối với chi bộ phải có **100%** đảng viên được xếp loại chất lượng **“Hoàn thành nhiệm vụ”** trở lên, trong đó có từ **50%** được xếp loại chất lượng **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”** trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng **“Hoàn thành nhiệm vụ”** trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ **“Trung bình”** trở lên.

- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức **“Hoàn thành nhiệm vụ”** hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới **50%** số chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ ở mức kém.

- Có từ **02** tổ chức trong các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng **“Không hoàn thành nhiệm vụ”**.

- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.

- Đảng bộ có trên **20%** số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “**Không hoàn thành nhiệm vụ**”, chi bộ cơ sở có trên **20%** số đảng viên xếp loại “**Không hoàn thành nhiệm vụ**”.

4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp huyện

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ trực thuộc.

- Cấp uỷ cấp huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

- Cấp uỷ cơ sở (*chi bộ nơi không có chi uỷ*) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

c) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận

- Đảng uỷ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ bộ phận.

- Đảng uỷ bộ phận tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình.

d) Đối với đánh giá, xếp loại chi bộ trực thuộc

- Đảng uỷ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc.

- Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

5. Cách thức thực hiện

Thực hiện theo **Phụ lục 03**.

II. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN

1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp uỷ viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp uỷ vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về tư tưởng chính trị; phẩm chất, đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- *Tư tưởng chính trị*: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- *Phẩm chất đạo đức, lối sống*: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- *Ý thức tổ chức kỷ luật*: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khoá XII về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- *Tác phong, lề lối làm việc*: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (*nếu có*).

b) Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (*đảng, chính quyền, đoàn thể*).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

d) Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

đ) Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có).

3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “**Xuất sắc**”; các tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “**Tốt**” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động “**Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**”.

* Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “**Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**” không vượt quá **20%** số đảng viên được xếp loại “**Hoàn thành tốt nhiệm vụ**” trong từng tổ chức cơ sở đảng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “**Tốt**” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “**Trung bình**” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động “**Hoàn thành tốt nhiệm vụ**” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “**Trung bình**” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động “**Hoàn thành nhiệm vụ**” trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức “**Hoàn thành nhiệm vụ**” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Chỉ hoàn thành dưới **50%** chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động xếp loại ở mức “**Không hoàn thành nhiệm vụ**”.

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đảng uỷ cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

b) Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

5. Cách thức thực hiện

Thực hiện theo **Phụ lục 04**.

III- ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

1. Đối tượng

- *Cấp Tỉnh*: Các ban cán sự đảng, đảng đoàn; tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ; Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Tỉnh.

- *Cấp huyện*: Ban thường vụ cấp uỷ; tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp uỷ; ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội.

- *Cấp cơ sở*: Cấp uỷ, Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, thị trấn, Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Khung tiêu chí đánh giá tập thể lãnh đạo, quản lý

2.1. Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

a) Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.

b) Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

2.2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

a) Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị (*đối với cấp uỷ, tổ chức Đảng*).

b) Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

c) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (*nếu có*).

d) Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp (*nếu có*).

2.3. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

a) Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ **“Xuất sắc”**, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ **“Tốt”** trở lên.

* Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại **“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”** không vượt quá **20%** số được xếp loại **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”** theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc cấp tỉnh hoặc cấp huyện. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

3.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

a) Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ **“Tốt”** trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ **“Trung bình”** trở lên.

b) Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

3.3. Hoàn thành nhiệm vụ

a) Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ **“Trung bình”** trở lên.

b) Tập thể lãnh đạo, quản lý không bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

3.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức **“Hoàn thành nhiệm vụ”** hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

b) Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới **50%** chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt **100%** (trừ trường hợp bất khả kháng).

c) Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

d) Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

4. Trách nhiệm, thẩm quyền

4.1. Đánh giá, xếp loại ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện và tập thể lãnh đạo quản lý cấp Tỉnh

a) Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ.

b) Ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

4.2. Đánh giá, xếp loại cấp uỷ cơ sở và tập thể lãnh đạo, quản lý cấp huyện

a) Ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các cấp uỷ cơ sở trực thuộc, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp uỷ, Ban Thường trực Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.

b) Cấp uỷ cơ sở; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp uỷ, Ban Thường trực Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc, Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

5. Cách thức thực hiện

Thực hiện theo **Phụ lục 05**.

6. Thời điểm đánh giá, xếp loại

6.1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình và tiến hành **ngay sau khi kết thúc kiểm điểm**.

6.2. Đánh giá, xếp loại kết quả hoạt động của tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau.

6.3. Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thì sẽ tiến hành đánh giá, xếp loại người đứng

đầu. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu.

IV- MỘT SỐ ĐIỂM LƯU Ý TRONG ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN VÀ TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

1. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng, bảo đảm đúng thực chất.

2. Thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên: Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm. Đánh giá, xếp loại kết quả hoạt động của chính quyền địa phương, công tác chuyên môn, hoạt động đoàn thể trước, tổ chức đảng sau; đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý thì đánh giá, xếp loại đảng viên trước, cán bộ lãnh đạo, quản lý sau; đảng viên là những người không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì việc đánh giá, xếp loại đảng viên sau khi đã hoàn thành việc đánh giá, xếp loại công chức, viên chức hoặc xếp loại lao động.

3. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất. Tập thể lãnh đạo quản lý có dưới 03 thành viên người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo mẫu và lấy ý kiến đóng góp cơ quan, đơn vị để báo cáo cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại (*Ví dụ: Tập thể lãnh đạo Ban tổ chức huyện uỷ có 02 đồng chí, thì không tổ chức kiểm điểm tập thể, nhưng phải xây dựng báo cáo kiểm điểm của tập thể để ban thường vụ huyện uỷ đánh giá, xếp loại tập thể*).

4. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nơi thực hiện chế độ thủ trưởng thì kiểm điểm trước hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc. Trước khi kiểm điểm cơ quan, đơn vị phải xây dựng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm để làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý. Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức. Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định mức chất lượng.

5. Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đến đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

Trường hợp kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền đối với cán bộ thuộc diện cấp uỷ quản lý ở mức thấp hơn so với mức đề nghị xếp loại của cơ quan thì cấp uỷ cơ sở quyết định điều chỉnh mức xếp loại đảng viên phù hợp với mức chất lượng theo Hướng dẫn.

6. Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì huỷ bỏ kết quả và xếp loại lại.

7. Không đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý mới thành lập chưa đủ 06 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ do bệnh, tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên thì không xếp loại đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó. Tại thời điểm kiểm điểm, đánh giá xếp loại đảng viên, những đảng viên đã được cấp có thẩm quyền cho miễn công tác, sinh hoạt đảng có thời hạn nhưng thời gian công tác, sinh hoạt đảng trong năm trên 06 tháng tính đến thời điểm được miễn công tác và sinh hoạt đảng thì phải kiểm điểm và xếp loại chất lượng đảng viên trong năm theo mức độ thời gian công tác, sinh hoạt thực tế của năm đó. Trường hợp đảng viên miễn công tác, sinh hoạt đảng nhưng tại thời điểm đánh giá, xếp loại tham gia công tác và sinh hoạt đảng trở lại và thời gian dưới 06 tháng thì kiểm điểm đảng viên tính từ ngày công tác, sinh hoạt đảng trở lại nhưng không đánh giá, xếp loại.

8. Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

9. Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

10. Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu”.

11. Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó, nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

12. Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.

13. Đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng: Công an, Quân sự, Bộ đội Biên phòng, cơ quan ngành dọc, doanh nghiệp Trung ương hoạt động ở tỉnh Đồng Tháp thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định của Ngành. Riêng đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc lực lượng Quân sự (tỉnh, huyện, cơ sở) thì tiến hành kiểm điểm, đánh giá theo hướng dẫn của Đảng uỷ Quân khu, đồng thời báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá về trên bảo đảm thời gian quy định.

14. Việc tổ chức kiểm điểm, đánh giá được tổ chức khi các đơn vị bảo đảm đủ điều kiện về tổ chức cuộc họp theo Kế hoạch số: 294/KH-UBND ngày 30/9/2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc thực hiện các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh. Đối với các chi bộ không đủ điều kiện tổ chức họp kiểm điểm, đánh giá tập trung thì tổ chức họp kiểm điểm, đánh giá theo tổ đảng, nếu chi bộ không có tổ đảng, thì tổ chức theo nhóm. Nhưng trong họp kiểm điểm, đánh giá phải tuân thủ triệt để các yêu cầu về 5K của Bộ Y tế; có ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ sức khỏe bản thân và cộng đồng trong phòng, chống dịch.

15. Đối với các chi bộ có đông đảng viên (trên 30 đảng viên), chi bộ tổ chức kiểm điểm, đánh giá theo tổ đảng hoặc theo nhóm, các bước tiến hành như sau:

- Chi uỷ chi bộ hướng dẫn cho đảng viên viết bản tự kiểm và tổ chức họp nếu đủ điều kiện; phân công đồng chí bí thư, phó bí thư, chi uỷ viên chủ trì sinh hoạt tại mỗi tổ, nhóm để tham dự.

- Tổ Trưởng tổ Đảng hoặc Trưởng nhóm tổng hợp báo cáo với chi uỷ.

- Chi uỷ tổng hợp, họp bàn thống nhất nội dung góp ý của đảng viên hoàn chỉnh báo cáo gửi lại đảng viên kèm theo phiếu biểu quyết đánh giá xếp loại mức chất lượng của tổ chức đảng, đảng viên.

- Cấp uỷ cơ sở phân công các đồng chí cấp uỷ viên trực tiếp phụ trách, hướng dẫn các chi bộ cách thức triển khai thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá chi bộ đúng theo quy định, hướng dẫn và thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19.

16. Đối với các đơn vị đang áp dụng cách ly xã hội theo Chỉ thị số: 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ thì thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá bằng hình thức trực tuyến (nếu đủ điều kiện); hoặc sử dụng các ứng dụng Zalo, Viber, Lotus Note, email công vụ, hoặc các nhóm trên trang website riêng của đơn vị để hướng dẫn thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá.

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I- TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Đề nghị các cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong Tỉnh căn cứ Hướng dẫn này triển khai thực hiện một số nội dung chủ yếu sau:

1. Xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình; xây dựng, hoàn thiện các biểu mẫu, trình tự, thủ tục cho phù hợp với từng loại hình tổ chức đảng, đối tượng đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý và đặc điểm, tình hình địa phương, lĩnh vực, ngành. Đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Chú trọng nhận diện các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và cụ thể hóa nội dung kiểm điểm cho phù hợp với từng đối tượng tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý và từng đối tượng đảng viên.

3. Chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý bảo đảm thực chất.

II- HỒ SƠ KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Đối với Đảng bộ trực thuộc Tỉnh uỷ

1.1. Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2021 (*theo Đề cương đính kèm*).

1.2. Báo cáo tự kiểm điểm tập thể theo Mẫu 01-HD KĐ.ĐG 2021.

1.3. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021 theo Mẫu 03-HD KĐ.ĐG 2021 (*kèm các phụ lục minh chứng: Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; kết quả thực hiện chỉ tiêu về xây dựng hệ thống chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; mô hình mới, cách làm hay được nhân rộng cấp xã, huyện, tỉnh*).

1.4. Các Mẫu 9,10,11,13,14,15-HD KĐ.ĐG 2021.

1.5. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý.

1.6. Các Biên bản Hội nghị kiểm điểm, đánh giá.

2. Đối với các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ

2.1. Báo cáo tự kiểm điểm tập thể theo Mẫu 01-HD KĐ.ĐG 2021.

2.2. Các Mẫu 13,14-HD KĐ.ĐG 2021.

2.3. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý.

2.4. Biên bản Hội nghị kiểm điểm, đánh giá.

2.5. Các phụ lục minh chứng kết quả thực hiện các tiêu chí.

3. Đối với các sở, ban, ngành, các Hội đặc thù được giao biên chế và cấp kinh phí hoạt động (trừ Hội đồng y, Hội Người mù), đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh

3.1. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân Tỉnh quản lý.

3.2. Các Mẫu 13,14-HD KĐ.ĐG 2021.

4. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân Tỉnh quản lý

4.1. Bản kiểm điểm cá nhân theo Mẫu 02-HD KĐ.ĐG 2021.

4.2. Nhận xét của cấp uỷ nơi cư trú thực hiện theo mẫu của hướng dẫn thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khoá XII.

4.3. Nhận xét của đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ phụ trách giám sát thường xuyên theo Mẫu 16-HD KĐ.ĐG 2021.

4.4. Nhận xét của cấp uỷ nơi công tác theo Mẫu 17-HD KĐ.ĐG 2021.

4.5. Biên bản Hội nghị kiểm điểm, đánh giá.

5. Đối với Doanh nghiệp Nhà nước

5.1 Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (*Công ty Cổ phần*):

a) Bản kiểm điểm cá nhân theo Mẫu 02-HD KĐ.ĐG 2021.

b) Nhận xét của cấp uỷ nơi cư trú thực hiện theo hướng dẫn thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khoá XII.

c) Nhận xét của cấp uỷ nơi công tác theo Mẫu 17-HD KĐ.ĐG 2021.

d) Biên bản họp Hội đồng quản trị về nhận xét, đánh giá người đại diện.

đ) Báo cáo tài chính.

5.2 Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá người giữ chức vụ, chức danh tại doanh nghiệp nhà nước, kiểm soát viên (*Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Đồng Tháp*): Thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Mục này và kết quả xếp loại doanh nghiệp.

6. Thời gian

6.1. Thời gian gửi hồ sơ kiểm điểm, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân Tỉnh quản lý, cụ thể như sau:

a) Các sở và tương đương; lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh gửi về Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) chậm nhất đến ngày **31/12/2021**.

b) Doanh nghiệp Nhà nước gửi về Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) như sau:

- Đối với Công ty Cổ phần: Chậm nhất trong vòng 10 ngày kể từ ngày công khai báo cáo tài chính theo quy định.

- Đối với Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đồng Tháp: Chậm nhất trong vòng 10 ngày kể từ ngày công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp theo quy định.

6.2. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của tổ chức đảng, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý (*kể cả khối nhà nước*) gửi về Ban Tổ chức Tỉnh uỷ để thẩm định, trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, quyết định chậm nhất đến ngày **31/12/2021**. (**trừ** Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đồng Tháp).

Đồng thời, gửi kèm file mềm hồ sơ kiểm điểm, đánh giá nêu trên về Sở Nội vụ (*qua địa chỉ email: phbinhsnv@gmail.com*) và Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (*qua địa chỉ email: vpbttctudt@gmail.com*).

III- ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN

1. Sau khi hoàn thành việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng và đảng viên, các cấp uỷ đảng lựa chọn những tổ chức đảng, đảng viên được xếp loại **“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”** để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn **“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu** trong năm và **05** năm liền.

2. Quy trình, hồ sơ, thủ tục xét khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên thực hiện theo Quy định, Hướng dẫn hiện hành.

3. Ban Thường vụ cấp uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên **“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 05** năm liền về Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (*qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ*) **trước ngày 10/02/2022**. Đối với đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý thì đề nghị khen thưởng

đảng viên “**Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**” **tiêu biểu 5** năm liền sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 01-HD/BTCTU ngày 01/11/2020 của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2020. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp uỷ, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, Sở Nội vụ qua các phòng chuyên môn để được hướng dẫn:

+ *Phòng Tổ chức đảng - Đảng viên, điện thoại số 02772240815, đối với nội dung kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên;*

+ *Phòng Tổ chức - Cán bộ, điện thoại số 02773855095, đối với nội dung đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý;*

+ *Phòng Tổ chức biên chế và Công chức, Viên chức, Sở Nội vụ, điện thoại số 02773875588, đối với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức.*

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (báo cáo),
- Các cấp uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các ban và cơ quan của Tỉnh uỷ,
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính - xã hội Tỉnh,
- Ban tổ chức các cấp uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các đồng chí Lãnh đạo Ban,
- Các phòng thuộc Ban,
- Lưu Ban Tổ chức Tỉnh uỷ.

TRƯỞNG BAN

(Đã ký)

Trần Văn Cường